

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 28/2018/HSST
Ngày 13 tháng 3 năm 2018.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Xuân Thuỷ

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Xuân Miến
2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lại Nguyệt Ánh – Thư ký Toà án nhân dân
Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố
Hà Nội tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị Lan Anh – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/HSST ngày 09 tháng 2 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/HSST- QĐXX ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H – sinh năm: 1990; Tên thường gọi khác: không; HKTT và nơi cư trú: VĐ, xã VQ, huyện Thanh Trì, Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Tiến V; Con bà: Nguyễn Thị L; Chồng: Nguyễn Bích P có hai con, con lớn sinh năm: 2010, con nhỏ sinh năm: 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: ngày 17/1/2017 công an phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản .Danh chỉ bản số 117 lập ngày 26/1/2017 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp; Bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người bị hại: Chị Lê Thị Phương L – sinh năm: 1995; Trú tại: Thôn Đ, xã TG, huyện YP, Bắc Ninh

Chị Bùi Thị Thanh T – sinh năm: 1987; Trú tại: phường MĐ 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

(Điều vắng mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Tr – sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Cụm x, đường QĐ, xã VQ, Thanh Trì, Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 30/9/2017, Nguyễn Thị H và Lê Thị Tr rủ nhau đi mua quần áo. Khi Tr và H đi đến nhà văn hóa sinh viên thấy có tổ chức lễ hội trung thu cho các cháu thiếu nhi, H và Tr đi vào chơi. Sau đó H phát hiện sát bàn làm bánh có 1 ba lô màu đen của chị Lê Thị Phương L và 1 túi xách của chị Bùi Thị Thanh T để dưới đất, H nảy sinh ý định Trộm cắp tài sản. Lợi dụng chị L và chị T không để ý, H dùng tay phải vòng ra sau mở khóa chiếc ba lô màu đen và lấy được 1 chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu hồng, sau đó H nhét điện thoại vừa lấy được vào trong ba lô của Tr đang để dưới đất. H tiếp tục dùng chiếc áo sơ mi chống nắng màu xanh nâu phủ lên tay phải rồi dùng tay phải mở khóa túi xách của chị T để lấy chiếc ví, khi H đang lấy ví ra khỏi miệng túi thì bị chị T bắt quả tang, tổ công tác công an phường ND đã có mặt bắt giữ H cùng tang vật đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Lê Thị Tr cũng được tổ công tác đưa về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của H 1 áo sơ mi dài tay màu xanh nâu, 01 điện thoại di động Nokia 1280 và 684.000đ. Thu giữ chiếc ví giả da cũ H lấy của chị T bên trong ví có 4.000.000đ; thu giữ dưới đất 01 điện thoại di động Iphone 6s màu hồng. Thu giữ của Tr 01 xe máy BKS 29M1 – 576.13; 01 túi giả da màu đen kích thước 20x20cm và 452.000đ.

Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với tài sản do H trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của hội đồng định giá quận Hai Bà tr- ng số 167 ngày 29/12/2017 : 01 Chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng trị giá 5.000.000VNĐ; chiếc ví nữ giả da màu xanh không xác định trị giá tài sản.

Tại Cơ quan Điều tra, H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Chị Bùi Thị Thanh T khai tài sản bị mất ngoài chiếc ví bên trong có 4.000.000đ chị còn bị mất 1 chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu hồng. Tuy nhiên tài liệu điều tra không có căn cứ kết luận Nguyễn Thị H đã lấy chiếc điện thoại di động Iphone 6s của chị T.

Ngày 26/1/2018, cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng cho chị L và trả chiếc ví cùng 4.000.000đ cho chị T. Các chị đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với Lê Thị Tr không biết việc H trộm cắp tài sản để vào ba lô của Tr. Khi đang chơi thấy H bị chị T bắt do sợ liên lụy nên Tr đã cầm ba lô ra đứng ở chỗ bàn làm bánh thì thấy rơi ra chiếc điện thoại Iphone màu hồng, Tr không biết của ai. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ chứng minh Lê Thị Tr đồng phạm với Nguyễn Thị H nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy BKS 29M1 – 576.13 thu giữ của Tr, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tiến D (chồng của Tr). Ngày 26/1/2018, cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho anh D.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT/VKS-HS ngày 09 tháng 2 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Thị H về tội:” Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/9/2017, tại sân nhà văn hóa thanh niên số 37 TBT, phường ND, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Thị H đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s trị giá 5.000.000 đồng của chị Lê Thị Phương L và 01 chiếc ví bên trong có 4.000.000 đồng của chị Bùi Thị Thanh T.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 8 tháng đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 1280, 684.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Trả lại cho chị Lê Thị Tr 01 túi giả da màu đen đã qua sử dụng và 452.000 đồng ; Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nâu đã cũ thu giữ của bị cáo.

Về bồi thường dân sự:

Do những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1.Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2.Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, tang vật thu được , biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/9/2017, tại sân nhà văn nhà văn hóa thanh niên số 37 TBT, phường ND, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Thị H đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s trị giá 5.000.000 đồng của chị Lê Thị Phương L và 01 chiếc ví bên trong có 4.000.000 đồng của chị Bùi Thị Thanh T. Tổng trị giá tài sản bị cáo Nguyễn Thị H chiếm đoạt được trị giá 9.000.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội:” Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Trong khoảng thời gian rất ngắn, lợi dụng sơ hở của những người bị hại bị cáo đã trộm cắp được 01 điện thoại di động Iphone 6s màu hồng, 01 ví giả da màu đen bên trong có 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được là 9.000.000 đồng. Như vậy, bị cáo đã phạm tội nhiều lần. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội.

3.Nhân thân của bị cáo có 01 tiền sự về cùng loại tội chưa hết thời hiệu. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, tài sản đã thu hồi toàn bộ trả lại cho những người bị hại. Những người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự. Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo đã ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

4.Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 1280 và 684.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Trả lại cho chị Lê Thị Tr 01 túi giả da màu đen đã qua sử dụng và 452.000 đồng ; Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nâu đã qua sử dụng.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Về bồi thường dân sự: Do những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo **Nguyễn Thị H**, phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt : **Nguyễn Thị H 06 (sáu)** tháng tù .

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 1280 đã cũ, 684.000 đồng. Trả lại cho chị Lê Thị Tr 01 túi giả da màu đen loại túi có quai đeo, viền túi có đính hạt nhựa sang màu túi có kích thước 20x20cm đã qua sử dụng và 452.000 đồng;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu xanh nâu thu giữ của bị cáo đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 09 tháng 2 năm 2018, số tang vật 101/18 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và giấy giao nhận tiền tại kho bạc nhà nước Hai Bà Trưng ngày 08 tháng 2 năm 2018.)

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NƠI NHẬN :

- Bị cáo
- Viện kiểm sát Quận Hai Bà Tr- ng
- Công an Quận Hai Bà Tr- ng
- Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Tr- ng
- L- u hồ sơ.

Phạm Xuân Thuỷ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

